

## MỘT SỐ KỸ THUẬT VIẾT SÁNG TẠO VĂN KỂ CHUYỆN THEO ĐẶC ĐIỂM THỂ LOẠI Ở TIỂU HỌC

**Đỗ Xuân Thảo**

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội  
Email: thaodx@hnue.edu.vn

### Article history

Received: 06/12/2022

Accepted: 16/01/2023

Published: 05/02/2023

### Keywords

Creative writing, techniques,  
narrative writing, genre  
characteristics

### ABSTRACT

The ultimate goal of the Vietnamese subject in elementary schools is to form and develop students' skills in using the Vietnamese language (including reading, writing, speaking and listening skills). Along with reading skills, writing skills, especially paragraph and essay writing are considered the most important skills. As a matter of fact, the current level of students' writing skills in general and narrative writing in particular is not sufficient as students' pieces of writing often follow standard formats, lacking ideas and creative writing styles. Therefore, it is urgent to propose creative writing techniques, contributing to solving problems in the current practice of teaching and learning writing in primary schools. On the basis of the knowledge about creativity and creative capacity, together with the characteristics of narrative writing, the article proposes some creative writing techniques for narrative writing. These techniques would form a system of measures to improve the quality of narrative writing in elementary schools today.

## 1. Mở đầu

Một trong những điểm mới nổi bật của Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018 là đề cao việc dạy đọc hiểu và dạy viết theo đặc trưng kiểu loại văn bản. Trong số các kiểu văn bản viết thì viết văn kể chuyện mang dấu ấn sáng tạo của người viết rõ nét nhất. Mỗi câu chuyện nếu được chuyển tải đến HS một cách thú vị đều có thể trở thành những “quyển sách nhỏ”, giúp các em viết nên những đoạn văn, bài văn mang dấu ấn sáng tạo thông qua lời kể và ngôn ngữ nghệ thuật. Để mỗi em có thể trở thành một “nhà văn nhí”, việc sử dụng các kỹ thuật viết sáng tạo khai thác đặc trưng của kiểu văn bản truyện thông qua những hình thức mới lạ, thú vị và hấp dẫn có vai trò đặc biệt quan trọng. Muốn đạt được điều này, cần phối hợp hài hòa các kỹ thuật viết văn kể chuyện với những hiểu biết cơ bản của người viết về thi pháp truyện.

Trong thực tế, hiện nay chất lượng viết văn kể chuyện của HS tiểu học chưa cao, phần lớn các bài viết còn theo khuôn mẫu, áp đặt, chưa phát huy được khả năng tưởng tượng, óc sáng tạo của người viết do các em còn thiếu vốn sống, thiếu vốn ngôn ngữ, thiếu cảm xúc (Nguyễn Thị Xuân Yến, 2020). Vậy làm thế nào để các em yêu thích môn Ngữ văn, hào hứng khi lắng nghe kể và viết văn kể chuyện? Có cách nào dạy các em viết được những đoạn văn, bài văn thể hiện được suy nghĩ, tình cảm và cảm xúc của bản thân một cách chân thực nhất, không cần phụ thuộc quá nhiều vào văn mẫu? Làm sao để phát triển được vốn từ của các em, giúp các em vận dụng vốn sống và những trải nghiệm trong đời sống của bản thân để tạo nên những bài văn kể chuyện hấp dẫn, lôi cuốn? Những biện pháp cần thiết để dạy HS phát triển được năng lực viết sáng tạo trong văn kể chuyện là gì?

Để trả lời các câu hỏi trên, tác giả bài báo đề xuất một số kỹ thuật viết văn kể chuyện theo đặc trưng kể chuyện cho HS, hi vọng sẽ góp phần nâng cao chất lượng viết sáng tạo văn kể chuyện ở tiểu học nhằm đáp ứng yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018 và các bộ sách giáo khoa tiểu học biên soạn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

## 2. Kết quả nghiên cứu

### 2.1. Năng lực sáng tạo của học sinh tiểu học và vấn đề dạy học phát triển năng lực sáng tạo trong dạy viết văn kể chuyện

#### 2.1.1. Năng lực sáng tạo của học sinh tiểu học

Theo Vugôttxki (2002): “Một trong những vấn đề quan trọng nhất của tâm lý học thiếu nhi và giáo dục học là vấn đề sự sáng tạo và ý nghĩa của công việc sáng tạo đối với sự phát triển chung và sự trưởng thành của trẻ em” (tr 33). HS lứa tuổi tiểu học có tiềm năng sáng tạo, tuy nhiên sáng tạo ở lứa tuổi này cần được hiểu một cách linh hoạt. Theo tác giả Nguyễn Huy Tú (1996), “Cái mới được tìm thấy trong sản phẩm sáng tạo của lứa tuổi học trò thường không nhất thiết

phải là cái có ý nghĩa đối với toàn xã hội mà chỉ là đối với bản thân mình. Nhưng điều này lại có ý nghĩa xã hội cực kỳ quan trọng, vì ở đó nhân cách của trẻ được bộc lộ và chúng trở thành người sáng tạo. Vì vậy, lao động sáng tạo (quá trình học tập sáng tạo) của HS cũng có ý nghĩa xã hội to lớn, mặc dù thường không mang lại cái mới cho toàn xã hội” (tr 55). Có thể nói, sáng tạo ở lứa tuổi HS tiểu học là một dạng sáng tạo đặc biệt - “*tiền sáng tạo*”. Sáng tạo ở HS tiểu học không tách rời thành phần cơ bản của nó là trí tưởng tượng; thậm chí, ở lứa tuổi này, tưởng tượng là hoạt động cơ bản nhất. Tuy nhiên, do vốn sống và vốn kinh nghiệm còn hạn chế nên đôi khi trí tưởng tượng của các em còn tản mạn, ít có tổ chức và xa rời thực tế. Trong viết văn nói chung, văn kể chuyện nói riêng ở trường tiểu học, do đặc điểm này mà các em thường có những sự sáng tạo xa rời đối tượng, chưa đúng trọng tâm. Các kĩ thuật dạy viết sáng tạo một mặt cần khai thác đặc điểm tâm lí này, mặt khác cần có những “mẹo” để định hướng các em “*học mà chơi, chơi mà học*”.

### 2.1.2. Vấn đề dạy học phát triển năng lực sáng tạo trong dạy viết văn kể chuyện

Bản chất của quá trình tạo lập và sản sinh ngôn bản là quá trình sáng tạo và sản phẩm của chúng thường khắc họa đậm nét dấu ấn cá nhân. Trong viết văn kể chuyện, khả năng này bao gồm những năng lực thành phần như: nắm được nội dung, ý nghĩa câu chuyện, liên tưởng, tưởng tượng phong phú, khắc họa dấu ấn cá nhân đậm nét, giàu cảm xúc và khả năng diễn đạt những nội dung này thông qua việc xây dựng tình tiết, nội dung câu chuyện, xây dựng hình ảnh nhân vật sáng tạo bằng cách lựa chọn từ ngữ gợi tả, gợi cảm, vận dụng các biện pháp tu từ trong viết văn kể chuyện. Tập hợp những kĩ năng này sẽ làm nên hai giá trị cần có của một bài văn kể chuyện đúng và hay. Trong chương trình Tiếng Việt tiểu học, thời lượng dành cho văn kể chuyện không nhiều nhưng các bộ sách giáo khoa Tiếng Việt hiện nay đều thiết kế những bài học trên tinh thần tạo điều kiện cho HS chủ động, sáng tạo trong việc bộc lộ, thể hiện mình qua bài văn. Từ đó cho thấy tầm quan trọng của thể loại văn kể chuyện đối với HS ở lứa tuổi tiểu học và đã có rất nhiều tác giả quan tâm nghiên cứu.

Đề cập đến thể loại văn kể chuyện, đã có rất nhiều nhà nghiên cứu có những chia sẻ tâm đắc. Trong cuốn “*Về văn miêu tả và kể chuyện*”, Phạm Hồ và cộng sự (1996) đã đề cập các khái niệm: *kể chuyện và cách kể chuyện, ý nghĩa câu chuyện, tính hợp lí trong các tình tiết, các loại truyện kể...* Theo các tác giả thì “*có vô vàn cách vào truyện thì cũng có vô vàn cách kết thúc*”. Nhà văn Phạm Hồ còn bàn đến giọng kể, chất liệu cuộc đời để có một câu chuyện hay. Với mục đích là lời tâm sự với trẻ nhỏ, cuốn sách đã dẫn dắt, chỉ ra một số yêu cầu cơ bản hình thành kĩ năng kể chuyện một cách hấp dẫn (tr 33).

Rèn năng lực viết văn kể chuyện sáng tạo cũng được các nhà nghiên cứu đặc biệt quan tâm. Trong cuốn “*Dạy tập làm văn ở trường tiểu học*”, tác giả Nguyễn Trí (1998, tr 160) đã hướng dẫn phương pháp chung đối với từng kiểu bài kể chuyện; luyện tập gắn với từng kiểu bài cụ thể. Ở mỗi kiểu bài, ngoài phần gợi ý các công việc cần chuẩn bị, sách còn đưa ra một số cách kể khác nhau. Qua đó, người đọc thấy được sự đa dạng và sáng tạo khi kể chuyện và tự tìm cách kể của riêng mình.

Trong cuốn “*Phương pháp dạy Tiếng Việt ở tiểu học*” (tập 2), các tác giả Lê Phương Nga và Nguyễn Trí (2019, tr 55) đã chỉ ra một số biện pháp dạy kể chuyện và viết văn kể chuyện, đồng thời cũng đề cao vai trò của đặc trưng thể loại truyện trong việc chi phối các thủ pháp tạo lập ngôn bản kể chuyện.

Đặc biệt, gần đây, trong cuốn “*Chiến thuật viết văn tiểu học*” (tập 2), hai tác giả Đỗ Xuân Thảo và Phan Thị Hồ Diệp (2020) đã đề cập các kĩ thuật dành riêng cho quá trình viết sáng tạo văn kể chuyện. Cuốn sách đưa ra hai nhóm chiến thuật viết câu, đoạn văn kể chuyện theo tranh và chiến thuật viết bài văn kể chuyện dựa vào đặc điểm thể loại. Trong từng nhóm chiến thuật, các tác giả lại triển khai thành các kĩ thuật cụ thể. Mỗi kĩ thuật viết văn ở từng nhóm được coi như những biện pháp cụ thể hóa hai nhóm chiến thuật mà các tác giả đã nêu. Có thể nói, đây là cuốn sách đầu tiên đề cập toàn diện các biện pháp hình thành và phát triển kĩ năng viết sáng tạo văn kể chuyện ở tiểu học. Các biện pháp trong cuốn sách sẽ được chúng tôi lần lượt phân tích trong bài báo này và những bài báo tiếp theo.

### 2.2. Một số kĩ thuật viết văn kể chuyện ở tiểu học theo đặc điểm thể loại

Quy trình tạo lập ngôn bản viết dựa vào đặc điểm thể loại có thể có nhiều kĩ thuật viết sáng tạo ứng với từng “*công đoạn*” của quy trình như xây dựng ý tưởng, phát triển ý tưởng, phát triển nhân vật, xây dựng và phát triển cốt truyện, các kĩ thuật viết ba phần của câu chuyện hoàn chỉnh (phần mở đầu, phần tiếp diễn, phần kết thúc)... Tuy nhiên, trong khuôn khổ của một bài báo, chúng tôi chỉ tập trung vào nhóm *kĩ thuật giao tiếp với nhân vật*. Sau đây là một số kĩ thuật cơ bản dùng để giao tiếp với nhân vật:

#### **Kĩ thuật 1: Viết thư cho nhân vật trong câu chuyện yêu thích**

- *Bước 1*: Chọn nhân vật trong câu chuyện và giải thích vì sao em lại chọn nhân vật đó (lí do có thể là: Nhân vật đó có ngoại hình đặc biệt; Tính cách nhân vật có điều ấn tượng; Hành động có điều khác biệt, độc đáo hoặc có ý nghĩa; Em cảm thấy yêu mến nhân vật hay nhân vật đó có điểm tương đồng với em).

- *Bước 2*: Suy nghĩ về nội dung bức thư gửi cho nhân vật đó, nêu những lí do viết thư và bày tỏ lòng mong muốn với nhân vật. Nội dung có thể là: “Thanh minh” cho một nhân vật mà em muốn bênh vực; Tìm hiểu, bình giá thêm về điều gì đó mà nhân vật đã làm; Muốn được giải thích điều gì đó có liên quan đến nhân vật mà mình chưa hiểu; Đưa ra lời khuyên cho nhân vật hoặc bày tỏ điều mình mong muốn với nhân vật; Chỉ ra điểm giống của nhân vật đó với một người em biết ngoài đời hoặc một nhân vật trong những câu chuyện mà em đã đọc, đã xem.

- *Bước 3*: Xây dựng cấu trúc của bức thư, bao gồm các phần sau:

+ Phần mở đầu: Lời chào hỏi nhân vật (tên nhân vật, được biết nhân vật qua câu chuyện nào; giới thiệu về bản thân).

+ Phần nội dung: Giải thích lí do vì sao em lại viết thư này đồng thời đưa ra mong muốn, tình cảm của người viết. Ở phần nội dung bức thư, em cần lưu ý: (1) Nếu là thư thăm hỏi: Hỏi thăm về sức khỏe, về cuộc sống hoặc hỏi về chi tiết nào đó trong câu chuyện; Hay bày tỏ tình cảm của mình với nhân vật, những mong muốn của mình để nhân vật đẹp hơn, tốt hơn, hạnh phúc hơn...; (2) Nếu là thư có nội dung liên quan đến câu chuyện hoặc nội dung em tưởng tượng ra thì điều đó là gì? Sẽ diễn ra như thế nào? Nhân vật sẽ thực hiện điều đó ra sao? Vì sao điều đó cần xảy ra?...

- Phần kết: Nhắc lại nội dung + Lời mong muốn + Lời chào + Kí tên.

\* *Bài tập thực hành*: Trong câu chuyện “Cô bé quàng khăn đỏ”, Sói là nhân vật phản diện - một kẻ gian ác và thủ đoạn. Sói đã lừa cô bé quàng khăn đỏ để cướp đi người bà thân yêu của cô bé. Thủ đoạn gian manh đó bị bác thợ săn vạch trần và Sói phải nhận hậu quả đau đớn. Em hãy nhập vai Sói viết lá thư gửi gia đình cô bé quàng khăn đỏ để bày tỏ sự ân hận, day dứt và mong muốn sửa chữa lỗi lầm của mình nhé!

### **Kĩ thuật 2: Viết thiệp tặng cho nhân vật trong câu chuyện**

Viết thiệp tặng cho người thân là một hình thức bày tỏ tình cảm, cảm xúc quen thuộc nhưng tặng cho nhân vật trong câu chuyện là một hình thức còn lạ lẫm đối với HS. Các em viết thiệp tặng nhân vật mình yêu thích nhất, bày tỏ tình cảm ngưỡng mộ, đồng cảm hay đưa ra lời khuyên dành cho nhân vật ấy hoặc cũng có thể là dạng thiệp mời tham gia một sự kiện nào đó trong câu chuyện. Đây là một chiến thuật được coi là thú vị, tạo hứng thú và giúp các em thỏa sức sáng tạo, niềm say mê với văn học. Khi viết thiệp cần lưu ý các nội dung sau:

- Phần mở đầu: Thiệp viết cho nhân vật trong câu chuyện nào, lí do viết cho nhân vật đó là gì?

- Phần nội dung: Có thể mượn cơ một nhân dịp nào đó (nhân dịp năm mới, sinh nhật, Noel; 8/3...) để gửi tặng nhân vật, mời nhân vật tham gia sự kiện, nội dung, thành phần tham gia...

- Phần kết thúc: Nhắc lại nội dung; Lời chúc, lời hứa hẹn, mong muốn...

\* *Bài tập thực hành*: Trải qua bao biến cố, cuối cùng Tấm cũng được hạnh phúc bên Đức Vua, em hãy thay lời cô Tấm viết thiệp cưới mời quan khách và bạn bè đến dự lễ cưới của mình với Đức Vua để mọi người cùng chung vui, chia sẻ hạnh phúc của Tấm nhé!

### **Kĩ thuật 3: Tạo một “áp phích mắt” cho chi tiết, sự việc trong truyện**

Tạo một “áp phích mắt” là cách giúp HS vừa rèn kĩ năng ghi nhớ những chi tiết, hình ảnh, sự vật trong câu chuyện vừa phát huy trí tưởng tượng sáng tạo của các em. Sau khi chọn được chi tiết, sự vật cần tìm kiếm, em sẽ làm một áp phích để thể hiện mình bị mất món đồ, miêu tả và nhờ người tìm giúp. Có thể thực hiện theo những bước sau:

- *Bước 1*: Gọi tên hình ảnh/ sự vật + tên câu chuyện + một chút gợi ý về sự xuất hiện của hình ảnh/ sự vật đó trong câu chuyện.

Tiêu đề của áp phích: Viết chữ in hoa

Ví dụ: Tìm chiếc khăn quàng đỏ trừ danh của cô bé quàng khăn đỏ trong câu chuyện cùng tên: *Chúng tôi cần tìm kiếm.*

- *Bước 2*: Mô tả về hình ảnh/ sự vật đó để người khác có thể nhận diện được, có thể bao gồm: Hình dáng, kích thước; Màu sắc; Các đặc điểm nổi bật (liên quan tới câu chuyện); Địa điểm thất lạc đồ vật đó... Việc này có thể được diễn tả dưới dạng các gạch đầu dòng hoặc đánh số.

Ví dụ, với chiếc khăn quàng của cô bé quàng khăn đỏ, phần miêu tả sẽ là: (1) Là một chiếc khăn quàng có hình tam giác; (2) Có màu đỏ tươi và ở góc khăn có một lỗ nhỏ (lỗ này do bạn mèo khi vui quá đã nhảy lên và móng của bạn kéo rách); (3) Là vật dụng không thể thiếu của cô bé quàng khăn đỏ; (4) Vật này thất lạc ở bìa rừng, nơi cô bé mãi chơi đuổi theo đàn bướm và cởi khăn để vẫy bướm đến gần. Cô bé đặt khăn trên thảm cỏ và sau đó chạy đi chơi chỗ khác, đến khi quay lại thì không thấy khăn đâu nữa.

- *Bước 3*: Lời kêu gọi tìm lại đồ vật đã mất, có thể bao gồm: Hình vẽ đồ vật + mong muốn được giúp được mọi người giúp đỡ tìm lại và cho biết, đồ vật đó có ý nghĩa thế nào với câu chuyện + Địa chỉ liên hệ + Lời cảm ơn và hậu tạ.

Ví dụ, với việc tìm chiếc khăn quàng đỏ cho bé trong câu chuyện “Cô bé quàng khăn đỏ” thì bước 3 sẽ là:

Thay mặt cho cô bé quảng khăn đỏ, tôi mong muốn các bạn sẽ hỗ trợ tôi tìm được khăn. Vì nếu không tìm được thì cô bé chẳng còn được là cô bé quảng khăn đỏ nữa và câu chuyện của chúng ta sẽ không có nhân vật chính. Xin hãy liên hệ với tôi theo địa chỉ: *Đậu Còì số nhà...* Tôi xin chân thành cảm ơn và hậu tạ bằng món bánh ngon tuyệt vời do chính tay mẹ cô bé quảng khăn đỏ làm.

- *Bước 4:* Trang trí để cho tấm áp phích có thể dễ nhìn và ấn tượng.

#### **Kĩ thuật 4: Giúp nhân vật trong câu chuyện được trải nghiệm shopping**

Đây là cách giúp chúng ta hiểu nhân vật ở một góc nhìn “thực dụng”. Sau khi đọc xong truyện, em hãy chọn chi tiết hoặc hình ảnh nào đó gắn với hoạt động “mua sắm”, rồi tưởng tượng nhân vật sẽ mua những gì; đồng thời lên danh sách những thứ cần mua cho nhân vật của mình. Có thể thực hiện theo những bước sau:

- *Bước 1:* Giới thiệu câu chuyện + nhân vật sẽ tham gia buổi trải nghiệm mua sắm. Lưu ý, với kiểu bài này nên chọn những nhân vật đặc biệt để buổi mua sắm trở nên thú vị hơn. Ví dụ: với nhân vật cô Tấm trong câu chuyện “Tấm Cám”, để đi trải hội thì cần chuẩn bị những trang phục...

- *Bước 2:* Đưa ra danh sách mua sắm và những biểu hiện tâm trạng của nhân vật đối với nhân vật này. Cần lưu ý miêu tả tâm trạng kèm với những hành động của nhân vật để từ đó giúp người đọc hiểu thêm về tính cách của nhân vật. Ngoài ra, cần lồng thêm những chi tiết có liên quan đến câu chuyện gốc và từ đó người đọc mới hình dung được nội dung chính của câu chuyện gốc, cách mà nhân vật từ câu chuyện đó bước ra ngoài đời.

- *Bước 3:* Đưa ra một số cảm nhận về nhân vật (ngoại hình, tính cách, hành động). Đây chính là cách giúp các em có bày tỏ những quan điểm liên quan đến nhân vật. Phần này cho phép HS “sửa sai” những điều mà em thấy chưa hợp lý đối với nhân vật trong câu chuyện gốc. Ví dụ: *Với nhân vật cô Tấm trong truyện cổ tích “Tấm Cám”, HS có thể “sửa sai” cho nhân vật Tấm bằng cách cho cô đi “Shopping” thay vì nghĩ ra âm mưu tàn khốc để trả thù, Tấm sẽ đi mua khung cửi, sợi dệt, kim chỉ, mua váy công chúa thật xinh để đi trải hội mùa xuân... Và như thế, Tấm sẽ mãi là cô gái nét na, chăm chỉ, chủ động lo liệu cuộc sống cho mình.*

#### **Kĩ thuật 5: Viết thông báo về một sự kiện trong câu chuyện**

Viết thông báo về một sự kiện sẽ khiến các em HS phải suy nghĩ và giải thích các sự kiện trong truyện một cách ngắn gọn, rõ ràng, theo trình tự hợp lý. Để làm được điều này, các em cần “bày” cách cho các nhân vật trong câu chuyện được tham gia sự kiện đó, giải thích sự kiện một cách ngắn gọn, rõ ràng và có thể mời mọi người tham gia sự kiện đó. HS cần nắm rõ cấu trúc của một thông báo, gồm các bước như sau:

- *Bước 1:* Giới thiệu về sự kiện: tên sự kiện, một vài nét về ý nghĩa của sự kiện, lí do tổ chức sự kiện. Ở phần này, HS cần liên kết với nội dung câu chuyện để mọi người dễ hình dung về điều mà em sẽ diễn tả. Bên cạnh đó, những lí do có thể liên quan đến các chi tiết nào đó của truyện mà em cần làm rõ hơn hoặc muốn biết nhiều hơn. Một điều mà các em cần lưu ý là ngôn ngữ viết báo cần đơn giản, dễ hiểu, tránh dùng những từ ngữ hoa mỹ.

Ví dụ: Sự kiện “Xuân về trên núi rừng” do gia đình cô bé quảng khăn đỏ tổ chức. Để bày tỏ lòng biết ơn đối với những người đã cứu mình trong hoạn nạn, đồng thời giúp cô bé quảng khăn đỏ được vui chơi thỏa thích cùng những người bạn là các loài thú và chim muông, hoa lá trong rừng.

- *Bước 2:* Nêu những hoạt động chính của sự kiện: các nhân vật trong truyện sẽ được “bước ra ngoài đời” và hòa mình vào sự kiện đó. Các nhân vật có thể khác với tuyến nhân vật trong truyện nhưng cũng có thể là sự tiếp nối các hoạt động của câu chuyện do các em sáng tác. HS cần ghi lại tóm tắt sự kiện. Tuy nhiên, phải làm thế nào để giúp người đọc phải hình dung ra một thế giới khác được mở ra phía sau câu chuyện một cách thú vị và lôi cuốn.

Ví dụ: Nội dung sự kiện: “Xuân về trên núi rừng”: Đến tham dự bữa tiệc có bà ngoại, mẹ, bác thợ săn, gấu, bướm, thỏ, ong, chim... và cả một một chú sói nhỏ. Bàn tiệc được chuẩn bị giữa vườn hoa. Trên bàn là các món ăn do mẹ cô bé nấu và tất nhiên không thể thiếu món bánh rán. Mọi người cùng nhau ăn uống, trò chuyện vui vẻ. Giữa bữa tiệc, cô bé quảng khăn đỏ còn hát tặng mọi người bài hát về tình yêu thiên nhiên. Tiếng hát của cô bé khiến bữa tiệc trở nên rộn rã và các con vật lại náo nức gọi nhau về cùng tham dự. Gấu và voi không ngại thân hình to lớn, đồ sộ cùng nhau khiêu vũ. Sự xuất hiện của sói nhỏ gây không ít sự chú ý đến mọi người. Chú sói nhỏ dễ thương này chính là con của gã sói già đã ăn thịt bà ngoại và cô bé. Vậy mà mẹ của cô bé vẫn mời sói nhỏ đến dự tiệc. Mẹ muốn sói nhỏ được lớn lên trong tình yêu thương và lòng vị tha để có thể quên hết những kí ức xấu xí do cha mình gây nên. Sói nhỏ ngơ ngác nhìn mọi người rồi một lát sau cũng hòa mình trong điệu nhạc vui tươi của bữa tiệc.

- *Bước 3:* Phân kết của sự kiện. Nêu cảm nhận khách quan, những suy nghĩ đọng lại, những điều “gợi ý” cho tác giả nếu tác giả sáng tác phần tiếp theo.

### **Kĩ thuật 6: Ghi chú cho nhân vật hoặc sự kiện trong câu chuyện**

Ghi chú cho nhân vật hoặc một sự kiện trong truyện là cách tạo nên sự hứng thú cho HS. Ghi chú những đặc điểm nổi bật về ngoại hình, tính cách, hành động của nhân vật hay những chi tiết, sự kiện quan trọng trong câu chuyện đó. Điều này giúp HS có cách ghi nhớ sâu hơn về nhân vật và sự kiện trong câu chuyện yêu thích. Những ghi chú của các em có thể là những ý kiến riêng biệt và không giống ai. Khi viết ghi chú cần lưu ý những điều sau:

- Với những chi tiết trong truyện, ghi chú có thể là: Câu chuyện bắt đầu bằng những chi tiết nào? Liệu đó có phải là chi tiết hợp lí hay không? Có những chi tiết nào đặc biệt? Nhân vật xuất hiện trong các chi tiết đó có gì thú vị? Có hay không những chi tiết đắt giá, thuyết phục người đọc? Tác giả sử dụng những biện pháp nghệ thuật nào khi xây dựng những chi tiết đó? Việc sử dụng các biện pháp nghệ thuật đó có phù hợp không? Chi tiết kết thúc câu chuyện thế nào? Có gì thú vị, những chi tiết đó mang lại ý nghĩa, bài học như thế nào?

- Với nhân vật trong truyện, những ghi chú có thể là: Nhân vật xuất hiện trong hoàn cảnh nào? Có gì đặc biệt? Đây có phải là nhân vật mà bạn mong đợi xuất hiện không? Ngoại hình, hành động nhân vật đó như thế nào? Có gì đặc biệt? Ngoại hình có phù hợp với tính cách, hành động của nhân vật không? Cách miêu tả nhân vật thế nào? Có làm bạn hài lòng không? Nên thay đổi điều gì ở tính cách hoặc hành động của nhân vật?

HS có thể ghi chú nhiều lần, ở bất cứ chi tiết, hình ảnh ở trang nào em muốn. Những ghi chú có thể dưới dạng các câu kể, câu cảm thán hoặc miêu tả...

Ví dụ, với câu chuyện “Siri và Giáng sinh bất ngờ”: *Siri vô cùng hào hứng với công việc chuẩn bị cho lễ Giáng sinh. Nhưng điều không may đã xảy ra: Mẹ bị ốm, không thể làm gì được. Bố thì đi công tác xa nhà tới tận đêm Noel mới về. Siri chán nản nghĩ tới cảnh sẽ chẳng có Giáng sinh nào hết. Nhưng tất nhiên rồi, Siri thông minh, lanh lợi đâu để mọi việc trôi qua như thế. Cô bé còn rất nhiều bạn tốt quanh mình...* Những ghi chú về nhân vật ở một số trang có thể là: Cô bé Siri này nhìn thật dễ thương với đôi ủng màu đỏ điệu đà; Bạn này cũng mê giáng sinh nhỉ nhưng mà có vẻ hơi háo hức quá; Mẹ ốm đúng là một chuyện chẳng hay ho gì; Siri thông minh, lanh lợi thế lại có nhiều bạn bè giúp đỡ, đêm Noel chắc cũng vui vẻ thôi.

### **3. Kết luận**

Hi vọng các kĩ thuật viết sáng tạo văn kể chuyện nói riêng, viết văn bản nói chung mà chúng tôi đề xuất sẽ góp phần khắc phục lỗi viết văn khuôn mẫu, khô cứng hiện nay, từ đó từng bước nâng cao chất lượng viết văn ở tiểu học, đáp ứng những yêu cầu về viết văn bản đặt ra trong Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018 nhằm “giúp HS nhận biết được vẻ đẹp của ngôn từ nghệ thuật; có trí tưởng tượng, hiểu và biết xúc động trước cái đẹp, cái thiện của con người và thế giới xung quanh được thể hiện trong các văn bản văn học” (Lê Thị Lan Anh và Nguyễn Thị Hồng Ngọc, 2020, tr 6). Trong các bài báo tiếp theo, chúng tôi sẽ đề xuất các kĩ thuật tìm và phát triển ý tưởng, kĩ thuật “phân cảnh” cho câu chuyện, kĩ thuật viết sáng tạo ba phần của cốt truyện, kĩ thuật viết lời thoại... Các kĩ thuật viết sáng tạo sẽ liên kết chặt chẽ với nhau tạo thành một chỉnh thể, tác động tích cực đến việc cải thiện chất lượng dạy và học viết văn bản hiện nay của GV và HS tiểu học.

### **Tài liệu tham khảo**

- Bộ GD-ĐT (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn* (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- Đỗ Xuân Thảo, Phan Thị Hồ Điệp (2020). *Chiến thuật viết văn tiểu học* (tập 2). NXB Đại học Sư phạm.
- Lê Phương Nga, Nguyễn Trí (2012). *Phương pháp dạy học Tiếng Việt ở tiểu học* (tập 2). NXB Đại học Sư phạm.
- Lê Thị Lan Anh, Nguyễn Thị Hồng Ngọc (2020). *Thực trạng thiết kế bài học tiếng Việt lớp 1 của giáo viên tiểu học*. *Tạp chí Giáo dục*, 491, 6-9.
- Nguyễn Huy Tú (1996). *Đề cương bài giảng Tâm lí học sáng tạo*. NXB Đại học Sư phạm.
- Nguyễn Thị Xuân Yên (2020). Tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học viết văn miêu tả ở tiểu học đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018. *Tạp chí Giáo dục*, 467, 31-36.
- Nguyễn Trí (1998). *Dạy tập làm văn ở trường tiểu học*. NXB Giáo dục.
- Phạm Hồ, Bùi Hiền, Vũ Tú Nam (1996). *Về văn miêu tả và kể chuyện*. NXB Giáo dục.
- Vugôtski, L. X. (2002). *Trí tưởng tượng và sáng tạo ở lứa tuổi thiếu nhi*. NXB Văn hóa dân tộc.